

Số: 443/2022/QĐST-HNGĐ

Cẩm Lệ, ngày 12 tháng 12 năm 2022

**QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN CẨM LỆ, THÀNH PHỐ ĐÀ NẴNG

Căn cứ Điều 212, Điều 213 và Điều 397 của Bộ Luật tố tụng dân sự;
Căn cứ Điều 55, Điều 81, Điều 82, Điều 83 và Điều 131 Luật Hôn nhân và Gia đình;

Căn cứ Luật Phí và Lệ phí năm 2015;

Căn cứ Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30-12-2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Sau khi nghiên cứu hồ sơ việc hôn nhân gia đình thụ lý số 437/2022/TLST-HNGĐ ngày 14 tháng 11 năm 2022 về việc yêu cầu công nhận thuận tình ly hôn gồm những người tham gia tố tụng sau đây:

Người yêu cầu giải quyết việc hôn nhân gia đình:

Ông Vương Sỹ T, sinh năm 1990; Địa chỉ: Thôn 3, xã C, huyện Qu, thành phố Hà Nội.

Và **bà Đoàn Lê D**, sinh năm 1992; Địa chỉ: Tổ 51, phường H, quận C, thành phố Đà Nẵng.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

[1] Về quan hệ hôn nhân: Ông Vương Sỹ T và bà Đoàn Lê D tự nguyện kết hôn vào năm 2021, có đăng ký kết hôn tại Ủy ban nhân dân xã Cộng Hòa, huyện Quốc Oai, thành phố Hà Nội theo Giấy chứng nhận kết hôn số 45/2021, ngày 23 tháng 12 năm 2021, hôn nhân trên cơ sở tự nguyện. Đây là hôn nhân hợp pháp, được pháp luật công nhận và bảo vệ.

Sau khi kết hôn, Ông Vương Sỹ T và bà Đoàn Lê D chung sống tại Tổ 51, phường H, quận C, thành phố Đà Nẵng.

Trong quá trình chung sống đến tháng 10 năm 2022 thì phát sinh mâu thuẫn, nguyên nhân là do tính tình không hợp, vợ chồng thường xuyên cãi vã, bất đồng quan điểm sống. Nay cả hai xét thấy tình cảm vợ chồng không còn, cuộc sống chung

không hạnh phúc. Vì vậy, yêu cầu Tòa án giải quyết cho ông bà được thuận tình ly hôn.

Xét thấy, Ông Vương Sỹ T và bà Đoàn Lê D đã thật sự tự nguyện thuận tình ly hôn, mâu thuẫn giữa Ông Vương Sỹ T và bà Đoàn Lê D đã đến mức trầm trọng, đời sống chung không thể kéo dài, mục đích hôn nhân không đạt được, hôn nhân không tồn tại trên thực tế nên cần áp dụng Điều 55 của Luật hôn nhân và gia đình năm 2014 chấp nhận đơn yêu cầu công nhận thuận tình ly hôn của ông bà.

[2] Về con chung: Ông Vương Sỹ T và bà Đoàn Lê D xác nhận không có con chung nên Tòa án không đề cập đến.

[3] Về tài sản chung: Ông Vương Sỹ T và bà Đoàn Lê D xác nhận không có tài sản chung nên Tòa án không đề cập đến.

[4] Về nợ chung: Ông Vương Sỹ T và bà Đoàn Lê D xác nhận không có nợ chung nên Tòa án không đề cập đến.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập Biên bản hòa giải đoàn tụ không thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về quan hệ hôn nhân: Công nhận Ông Vương Sỹ T và bà Đoàn Lê D thuận tình ly hôn.

- Về con chung, tài sản chung, nợ chung: Ông Vương Sỹ T và bà Đoàn Lê D xác nhận không có con chung, tài sản chung, nợ chung nên Tòa án không đề cập đến.

2. Về lệ phí Tòa án: Lệ phí hôn nhân gia đình sơ thẩm là 300.000 đồng Ông Vương Sỹ T và bà Đoàn Lê D phải chịu nhưng được trừ vào số tiền tạm ứng lệ phí đã nộp theo biên lai thu số 0002201 ngày 14 tháng 11 năm 2022 của Chi cục thi hành án dân sự quận Cẩm Lệ. Như vậy, Ông Vương Sỹ T và bà Đoàn Lê D đã nộp đủ lệ phí.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận :

- Viện KSND quận Cẩm Lệ;
- UBND xã Cộng Hòa, huyện Quốc Oai, thành phố Hà Nội.
- Các đương sự;
- Lưu Hồ sơ.

THẨM PHÁN

Trương Thị Hai